

## A. NỘI DUNG:

### I/ VĂN HỌC

#### 1/ Văn bản nhật dụng:

- Phong cách Hồ Chí Minh
- Đấu tranh cho một thế giới hòa bình

#### 2/ Văn bản trung đại:

- *Chuyện người con gái Nam Xương*; *Hoàng Lê nhất thống chí*
- *Truyện Kiều* của Nguyễn Du và các đoạn trích *Chị em Thúy Kiều*, *Kiều ở lầu Ngưng Bích* (Trích *Truyện Kiều* – Nguyễn Du).

\* Tóm tắt, nêu được tình huống truyện, nắm vững nội dung và nghệ thuật “*Chuyện người con gái Nam Xương*”, nắm vững nội dung và nghệ thuật của *Hoàng Lê nhất thống chí*

\* Trình bày được những nét chính về tác giả Nguyễn Du và sự nghiệp văn chương của ông; những giá trị nội dung và nghệ thuật của các đoạn trích.

#### 3/ Truyện hiện đại:

- *Làng* - Kim Lân;
- *Lặng lẽ Sa Pa* - Nguyễn Thành Long;
- *Chiếc lược ngà* - Nguyễn Quang Sáng.

\* Trình bày kiến thức về tác giả và tác phẩm, đặc điểm nhân vật, sự việc, cốt truyện, diễn biến tâm trạng nhân vật, nội dung, nghệ thuật của các văn bản

\* Giải thích được ý nghĩa nhan đề, các chi tiết của văn bản

#### 4/ Thơ hiện đại:

- *Đồng chí* - Chính Hữu;
- *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* - Phạm Tiến Duật;
- *Đoàn thuyền đánh cá* - Huy Cận;
- *Bếp lửa* - Bằng Việt;

\* Trình bày được những kiến thức về tác giả và tác phẩm, hoàn cảnh ra đời, những giá trị nội dung, nghệ thuật và ý nghĩa văn bản.

\* Giải thích được ý nghĩa nhan đề, tác dụng của các chi tiết, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật trong tác phẩm.

#### 5/ Ngữ liệu ngoài chương trình:

### II/ TIẾNG VIỆT

\* Các nội dung trong chương trình Tiếng Việt lớp 6,7,8

\* Lớp 9:

- Các phương châm hội thoại;
- Sự phát triển của từ vựng;

- Từ vựng
- Lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp.

\* Nắm vững kiến thức cơ bản về các phương châm hội thoại; các cách phát triển của từ vựng và phương thức chuyển nghĩa; xác định ý nghĩa và tác dụng của từ vựng trong văn cảnh

\* Nhận diện và biết cách chuyển lời dẫn trực tiếp sang gián tiếp, biết tạo câu có lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp.

### **III/ TẬP LÀM VĂN:**

HS nắm vững các kỹ năng vận dụng các phương thức biểu đạt đã được học trong chương trình Ngữ văn THCS (Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận) để tạo lập văn bản.

Nội dung tạo lập văn bản bám sát ngữ liệu phân đọc hiểu.

- Đoạn văn NLVH
- Đoạn văn NLXH

### **B. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA**

- Hình thức kiểm tra: Tự luận (Cấu trúc, dạng câu hỏi như đề thi tuyển sinh vào lớp 10)

- Thời gian làm bài: 90 phút

**BGH duyệt**

**Tổ trưởng CM**

**Giáo viên ra nội dung**

*Nguyễn T. Thanh Thủy      Nguyễn Thị Thanh Thủy*